

Số: 215/CBTT-CMC

Việt Trì, ngày 19 tháng 04 năm 2023

V/v: Báo cáo thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần CMC (“CMC”)
2. Mã chứng khoán: CVT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Lô B10-B11 Khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam.
4. Số điện thoại: 02103 991706
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Đức Huy
6. Nội dung của thông tin công bố gồm:
Công ty cổ phần CMC công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2022.
7. Địa chỉ Website đăng tải thông tin công bố: <http://www.cmctiles.vn/cac-thong-tin-cong-bo/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TC.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người đại diện theo pháp luật



Trần Đức Huy



Công ty Cổ phần CMC

Trụ sở: Lô B10 - B11 Khu công nghiệp Thụy Vân, Xã
Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ

MSDN: 2600106523

Tel: 02103991706

Website: cmctiles.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CMC
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG | 1 |
| 1. Thông tin khái quát..... | 1 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển..... | 1 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 2 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý..... | 4 |
| 5. Định hướng phát triển | 5 |
| PHẦN II: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC..... | 7 |
| 1. Tổng quan tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam | 7 |
| 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022..... | 8 |
| 3. Kế hoạch kinh doanh 2023 | 9 |
| 4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án..... | 10 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu..... | 10 |
| 6. Tổ chức nhân sự và người lao động | 11 |
| 7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội | 13 |
| PHẦN III: QUẢN TRỊ CÔNG TY | 15 |
| 1. Hội đồng quản trị..... | 15 |
| 2. Ban Kiểm soát | 18 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS năm 2022..... | 19 |
| PHẦN IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 | 20 |

❖ Các thành tựu:

- Năm 1998 Công ty đã nhận được cờ của Bộ Xây dựng và đạt 3 Huy chương vàng qua 2 hội chợ triển lãm quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam tại Cần Thơ và Hà Nội.

- Công ty đã đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2000 vào năm 2003, đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2008 tháng 10 năm 2010 và đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 vào năm 2017.

- Năm 2018 Công ty ra mắt Gạch granite đồng chất công nghệ Thẩm Muối Tan Loucia đầu tiên và độc quyền tại Việt Nam & Gạch granite Vi tinh Kim cương siêu bóng Luxurio.

- Năm 2020 ra mắt Gạch granite đồng chất công nghệ Thẩm Muối Tan Loucia đầu tiên và độc quyền tại Việt Nam & Gạch granite Vi tinh Kim cương siêu bóng Luxurio.

- Cũng trong năm 2020 Công ty nhận chứng nhận của Bộ Khoa Học và Công Nghệ về công nghệ sản xuất gạch granite thẩm muối tan công suất 3 triệu m²/năm.

- Năm 2022, Công ty Cổ phần CMC được vinh danh Thương hiệu Quốc gia Việt Nam với 2 sản phẩm tiêu biểu là gạch ốp lát CMC và ngói tráng men cao cấp Galaxy. Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2022 không chỉ là minh chứng cho hành trình 64 năm xây dựng, đổi mới và phát triển, CMC Tiles luôn giữ những giá trị cốt lõi của doanh nghiệp về chất lượng sản phẩm, tiên phong công nghệ và không ngừng nghiên cứu sáng tạo, đổi mới. Đây còn là niềm tự hào, là động lực để toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty Cổ phần CMC tiếp tục sáng tạo, cống hiến và tiếp tục bứt phá, phát triển và hoàn thiện hơn nữa, mang tới những sản phẩm và dịch vụ chất lượng vượt trội cho khách hàng.

- Quý 4/2022, Công ty được UBND Tỉnh Phú Thọ giao làm Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Cụm Công nghiệp Ngọc Quan, Đoan Hùng, Phú Thọ. Dự án Cụm công nghiệp Ngọc Quan là 1 trong 2 dự án trọng điểm của huyện Đoan Hùng có diện tích quy hoạch 46 ha. Việc trở thành chủ đầu tư chính thức của dự án Cụm Công nghiệp là bước tiến quan trọng trong hoạt động của CMC. Không những thể hiện vị thế ngày càng cao của Công ty mà còn là tiền đề quan trọng để CMC luôn sẵn sàng các điều kiện để mở rộng quy mô sản xuất, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Giấy phép kinh doanh đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 04 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 29 tháng 04 năm 2022.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|--------------|
| 1 | Sản xuất bột giấy, giấy và bìa | 1701 |
| 2 | Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa. Chi tiết: - Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; - Sản xuất giấy nhãn và bìa nhãn | 1702 |
| 3 | Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu | 1709 |
| 4 | In ấn Chi tiết: trừ các hoạt động in trên các xuất bản phẩm theo quy định tại Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 | 1811 |
| 5 | Dịch vụ liên quan đến in | 1812 |
| 6 | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét | 2392 (Chính) |
| 7 | Sản xuất các sản phẩm gốm sứ khác | 2393 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| 8 | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao | 2395 |
| 9 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663 |
| 10 | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí | 4322 |
| 11 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác | 4329 |
| 12 | Hoàn thiện công trình xây dựng | 4330 |
| 13 | Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ | 5224 |
| 14 | Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép | 4662 |
| 15 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị, vật liệu điện, máy móc, thiết bị phụ tùng máy công nghiệp, xây dựng; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác | 4659 |
| 16 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà ở. Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, trung tâm thương mại, cửa hàng; hoạt động quản lý nhà, chung cư (không thực hiện "Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng" theo mục A.I.7 – ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Nghị định số 31/2021/NĐ-CP). | 6810 |
| 17 | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất | 6820 |
| 18 | Hoạt động của trụ sở văn phòng | 7010 |
| 19 | Hoạt động tư vấn quản lý | 7020 |
| 20 | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan | 7110 |
| 21 | Quảng cáo | 7310 |
| 22 | Cho thuê xe có động cơ | 7710 |
| 23 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển | 7730 |
| 24 | Sản xuất sản phẩm chịu lửa | 2391 |
| 25 | Cắt tạo đá và hoàn thiện đá | 2396 |
| 26 | Xây dựng nhà để ở | 4101 |
| 27 | Xây dựng nhà không để ở | 4102 |
| 28 | Phá dỡ (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn) | 4311 |
| 29 | Chuẩn bị mặt bằng (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn) | 4312 |
| 30 | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư | 6619 |

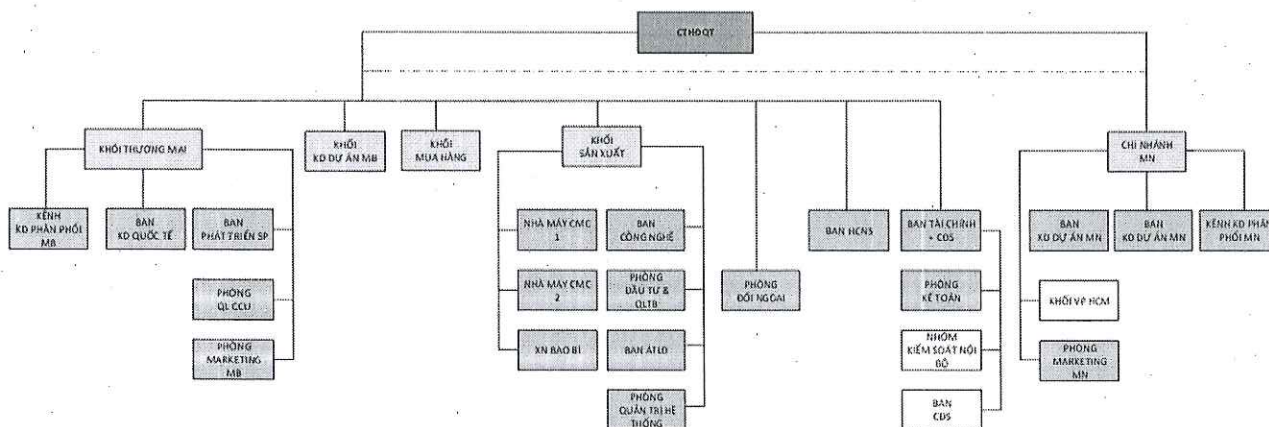
| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 31 | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) | 4931 |
| 32 | Vận tải hành khách đường bộ khác | 4932 |
| 33 | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ | 4933 |
| 34 | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa | 5210 |
| 35 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt | 5221 |
| 36 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ | 5225 |
| 37 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải | 5229 |

- ❖ **Ngành nghề kinh doanh:** Ngành nghề chính của Công ty là Sản xuất, cung cấp gạch ốp tường, gạch lát sàn, gạch trang trí và ngói trang men cao cấp cho các công trình xây dựng từ dân dụng tới công nghiệp và thương mại.
- ❖ **Địa bàn kinh doanh:** Hiện nay sản phẩm của Công ty đang phân phối ở tất cả 63 tỉnh thành trong cả nước. Ngoài ra, Công ty đang khai thác các hoạt động xuất khẩu sang các thị trường quốc tế tiềm năng.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị của Công ty Cổ phần CMC hiện nay là: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) và Ban Tổng giám đốc.

- ❖ Cơ cấu bộ máy quản lý:



- ❖ Các công ty con, công ty liên kết:

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có khoản đầu tư vào công ty con với thông tin cụ thể như sau:

| STT | Tên công ty | Tỷ lệ lợi ích | Tỷ lệ biểu quyết | Địa chỉ trụ sở chính | Hoạt động chính trong năm |
|-----|---------------------------------------|---------------|------------------|--|--|
| 1 | Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển CVT | 99,986% | 99,986% | Lô B10-B11 KCN Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; sản xuất sản phẩm gốm sứ khác; sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; hoạt động tư vấn đầu tư. |

5. Định hướng phát triển

Tầm nhìn - Mục tiêu - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi

□ Tầm nhìn:

- Tiên phong trong sáng tạo và đổi mới, CMC là thương hiệu gạch & ngói được ưa chuộng nhất tại Việt Nam

□ Mục tiêu:

- Trở thành Top 3 nhà sản xuất về gạch ốp lát và ngói tráng men cao cấp tại Việt nam với doanh thu trên 5.000 tỷ đồng vào năm 2026

□ Sứ mệnh:

- Tiên phong giải pháp sản phẩm đa dạng, sáng tạo, chất lượng phù hợp với nhu cầu khách hàng
- Tạo môi trường làm việc hạnh phúc, thu nhập tốt, cơ hội phát triển cho người lao động

□ Giá trị cốt lõi:

- Đặt khách hàng làm trung tâm
- Linh hoạt, tốc độ
- Tinh thần đồng đội
- Sáng tạo & đổi mới
- Minh bạch & liêm chính

Chiến lược phát triển bền vững:

CMC tập trung chiến lược vào 4 mũi nhọn cụ thể như sau:

- **Đổi mới/sáng tạo sản phẩm:** CMC đặt trọng tâm nâng cao chất lượng và đa dạng hoá mẫu mã sản phẩm, kết hợp với các chuyên gia nước ngoài cùng tham gia tư vấn về công nghệ, quy trình sản xuất để cải tiến sản phẩm một cách toàn diện. Năm 2023, CMC dự kiến ra mắt tối thiểu 500 mẫu sản phẩm mới cùng 9 bộ sưu tập ứng dụng 15 bề mặt sản phẩm mới với công nghệ cao tạo ra sự khác biệt đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng. Khai thác triệt để dư địa thị trường ngói với các hoạt động phát triển ra mắt dòng ngói phẳng cao cấp Artilo và cải tiến các sản phẩm ngói hiện tại. Tập trung các hoạt động đặc thù cho sản phẩm ngói tại các vùng dư địa tiềm năng.

- **Đặt khách hàng ở trung tâm:** Hoạt động Marketing phủ rộng và triển khai liên tục với các chương trình may đo cụ thể dành riêng cho các tập khách hàng khác nhau. Triển khai mạnh mẽ hành trình cùng CMC Phủ xanh Việt Nam với hơn 1000 quầy kệ, biển bảng, hệ thống nhận diện thương hiệu tại điểm bán. Chuỗi chương trình MIT tới 600 điểm bán với các hoạt động đào tạo, trưng bày sản phẩm, trang bị công cụ bán hàng cho từng Đại lý C2, tạo ra sợi dây gắn kết chặt chẽ giữa Nhà phân phối và Đại lý C2. Tiếp tục triển khai chương trình dài hạn CMC Pro dành riêng cho thầu thợ. Trong năm 2023, CMC ra mắt mobile app CMC Pro để tăng thời gian kết nối nhanh, rộng rãi và chặt chẽ với đối tượng khách hàng chính của kênh. Tiếp tục triển khai ứng dụng phần mềm ERP vào quản lý kho bãi, cho phép khách hàng đặt hàng online. Đây là hoạt động chuyển đổi số tạo sự khác biệt và có lợi thế cạnh tranh cho CMC so với các đơn vị trong ngành

- **Vận hành sản xuất xuất sắc:** Kết hợp với các chuyên gia trong & ngoài nước, thực hiện các chương trình Kaizen, quản trị sản xuất tinh gọn, hiện đại, đầu tư cho R&D, công nghệ mới nhằm tối ưu hóa hiệu quả sản xuất. Ngoài ra, năm 2023, CMC tiếp tục đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất, với mục tiêu đưa công suất đạt mức 31 triệu m²/năm, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của thị trường nội địa và xuất khẩu.

- Xây dựng tổ chức tinh gọn -đội ngũ tinh nhuệ: Xây dựng văn hóa thực thi hiệu quả, tốc độ, tinh gọn tổ chức. Đầu tư mạnh mẽ cho việc thu hút, đào tạo & phát triển tài năng nội bộ. Xây dựng môi trường làm việc an toàn-hiệu quả-hạnh phúc

Các nhân tố rủi ro

Hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày luôn tiềm ẩn những rủi ro. Quản trị rủi ro là một trong những ưu tiên hàng đầu của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện định hướng phát triển của công ty. Ban lãnh đạo luôn theo sát tình hình vĩ mô và thị trường để nhận diện các rủi ro và đề xuất, thực thi nhiều biện pháp để nhằm hạn chế tối đa các ảnh hưởng xấu của những rủi ro này đến việc đạt được mục tiêu phát triển của công ty.

❖ Rủi ro kinh tế do ảnh hưởng bởi kinh tế vĩ mô:

Kinh tế thế giới năm 2023 dự báo sẽ khó khăn do tiếp tục chịu ảnh hưởng từ bất ổn địa chính trị, lạm phát kéo dài, suy thoái kinh tế tại các thị trường phát triển. Sự kiện bất ổn trên thị trường tài chính gần đây cũng là một rủi ro tiềm tàng với nền kinh tế thế giới trong năm 2023. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo nền kinh tế toàn cầu đạt mức tăng trưởng 2,9%. Tuy nhiên, khu vực châu Á, đặc biệt là ASEAN, được dự báo sẽ vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tương đối khả quan. Việc Trung Quốc mở cửa được kỳ vọng sẽ tạo thuận lợi cho nông nghiệp, dịch vụ, xuất nhập khẩu của Việt Nam. Chính sách tiền tệ thắt chặt kỳ vọng sẽ được điều hành linh hoạt hơn trong năm 2023, đảm bảo thanh khoản, hỗ trợ nền kinh tế phát triển. Tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2023 được Ngân hàng Thế giới dự báo ở mức khoảng 6,3%, tiếp tục nằm trong top đầu khu vực Đông Nam Á. Lạm phát được dự báo tiếp tục được duy trì dưới mức 4% Quốc hội đề ra.

❖ Rủi ro chính sách quản lý:

Chính sách quản lý của nhà nước cũng là một trong các nhân tố ảnh hưởng, xuất hiện các rủi ro đối với hoạt động của doanh nghiệp, từ các vấn đề trọng tâm sau:

- “Độ trễ” của chính sách pháp lý liên quan (ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn...) sẽ có ảnh hưởng khó khăn cho công tác phát triển thị trường, trong định hướng tiêu thụ khi triển khai các dự án đầu tư, phát triển các sản phẩm mới... Đồng thời, sự điều chỉnh của khuôn khổ luật pháp trong và ngoài nước sẽ đem đến rủi ro về pháp luật có tính hệ thống, có khả năng gây ảnh hưởng đến ngành và toàn nền kinh tế; cũng như trong việc triển khai các hoạt động SXKD trong mục tiêu kế hoạch hàng năm/ngắn hạn như trong quản lý quy hoạch, đất đai, sử dụng tài nguyên...

- Đồng thời, chính sách quản lý về kinh tế vĩ mô được điều chỉnh, vận hành thông qua hai công cụ chủ yếu là lạm phát và lãi suất. Trong đó, lạm phát cơ bản ổn định có mặt tích cực là ổn định được mặt bằng giá cả, tuy nhiên nếu ở mức thấp sẽ ảnh hưởng đến yếu tố thúc đẩy tăng trưởng, là yếu tố rủi ro rào cản phát triển và khai thác hiệu quả của ngành. Đồng thời yếu tố lãi suất và cơ cấu tín dụng cũng là yếu tố rủi ro ảnh hưởng đến khả năng bố trí, giải ngân vốn và chi phí vốn cho đầu tư phát triển, hoạt động SXKD.

- Chính sách quốc gia trong quan hệ quốc tế ảnh hưởng đến khả năng quản lý, mở rộng các khu vực thị trường xuất khẩu.

PHẦN II: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Tổng quan tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam

Thế giới

Năm 2022, nền kinh tế toàn cầu phải đối mặt với các thách thức đa chiều. Lạm phát lan mạnh toàn cầu cùng với sự xáo trộn chuỗi cung ứng đã gây bất cân xứng giữa cung và cầu. Tuy vậy, điểm sáng cũng hiện lên ở cuối năm 2022 và đầu năm 2023 khi Trung Quốc bắt đầu mở cửa trở lại giúp kích thích chi tiêu, du lịch và sản xuất trên toàn cầu.

Dự báo năm 2023, theo Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), kinh tế thế giới sẽ gặp nhiều khó khăn do các nền kinh tế lớn là Mỹ, Châu Âu và Trung Quốc đều đang trong giai đoạn giảm tốc. Tăng trưởng toàn cầu được dự báo sẽ chậm lại, giảm từ 6,0% năm 2021 xuống 3,2% năm 2022 và 2,7% năm 2023. Đây là mức tăng trưởng thấp nhất kể từ năm 2001, ngoại trừ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu và giai đoạn cấp tính của đại dịch COVID-19. Lạm phát toàn cầu được dự báo sẽ tăng từ 4,7% năm 2021 lên 8,8% năm 2022 nhưng sẽ giảm xuống 6,5% vào năm 2023 và 4,1% vào năm 2024.

Việt Nam

Bức tranh kinh tế Việt Nam năm 2022 có nhiều điểm sáng. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam lần đầu tiên vượt 400 tỷ USD, ghi nhận mức tăng cao nhất trong vòng 12 năm qua với mức tăng 8,02% so với năm 2021. Theo Tổng cục thống kê, GDP bình quân đầu người năm 2022 ước đạt 95,6 triệu đồng/người, tương đương 4.110 USD, tăng 393 USD so với năm 2021. CPI bình quân năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra và thuộc nhóm các nước có mức lạm phát thấp.

Xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng trưởng khá và có mức thặng dư tích cực. Tính chung năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 10,6%; nhập khẩu tăng 8,4%, xuất siêu 11,2 tỷ USD. Mặc dù tổng số vốn FDI đăng ký giảm so với cùng kỳ, FDI đã giải ngân được khoảng 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2021.

Năm 2022 cũng chứng kiến áp lực đến từ hai biến số lớn là tỷ giá và lãi suất. Trong bối cảnh các NHTW trên thế giới vẫn trong chu kỳ thắt chặt tiền tệ nhằm kiềm chế lạm phát, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) không ngoại lệ khi đã điều chỉnh tăng lãi suất trong 2022 để ổn định tỷ giá và hoạt động xuất nhập khẩu.

Năm 2023, áp lực tăng lãi suất vẫn hiện hữu nhưng đã được giảm dần, bằng chứng là Ngân hàng Nhà nước đã mua vào ngoại tệ và có động thái giảm lãi suất trong các tháng đầu năm 2023 nhằm duy trì mặt bằng lãi suất thấp hơn để hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh đó, kế hoạch đầu tư công 2023 là 700.000 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay cho thấy khối lượng công việc lớn cũng như quyết tâm của chính phủ trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng hiệu quả giúp thúc đẩy nền kinh tế. Động lực từ chính sách tài khóa mở rộng sẽ là yếu tố quan trọng hỗ trợ đà tăng trưởng của nền kinh tế và thu hút lượng lớn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Theo dự báo của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM), tốc độ tăng GDP của Việt Nam năm 2023 dự kiến khoảng 6,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 3,7% - 4%. Tuy nhiên, rủi ro suy thoái kinh tế, xung đột Nga và Ukraine và sự đứt gãy chuỗi cung ứng nhiều hàng hóa cơ bản, xu hướng liên minh đối đầu giữa các cường quốc sẽ là những nhân tố tiếp tục ảnh hưởng tới nền kinh tế năm 2023. Vì vậy, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp cần duy trì sự thận trọng trước các yếu tố khó lường của kinh tế vĩ mô.

Thị trường vật liệu xây dựng

Ngành vật liệu xây dựng hoàn thiện phụ thuộc nhiều vào nhu cầu và tình hình thị trường bất động sản. Trong ngắn hạn, nhu cầu cho các sản phẩm vật liệu hoàn thiện có khả năng duy trì đà tăng trưởng thấp hoặc đi ngang khi ngành bất động sản vẫn có dấu hiệu trầm lắng. Triển vọng có thể được cải thiện khi các nhân tố chính ảnh hưởng đến lãi suất là lạm phát và tỉ giá dần ổn định từ đó tạo điều kiện cho NHNN hạ lãi suất.

Năm 2023, thị trường được kỳ vọng sẽ ghi nhận sự phục hồi vào nửa cuối năm khi các nghị định tháo gỡ khó khăn pháp lí được hoàn thành giúp đẩy mạnh giao dịch bất động sản và gia tăng nhu cầu vật liệu xây dựng hoàn thiện. Bên cạnh đó, đây cũng là thời điểm các doanh nghiệp tái định hình lại danh mục sản phẩm, tập trung phát triển, cải thiện chất lượng những sản phẩm phục vụ nhu cầu thực và có khả năng tăng trưởng cao, đặc biệt khi Việt Nam đang ở giai đoạn phát triển mạnh mẽ về hạ tầng và công nghiệp. Theo đó, ngành vật liệu xây dựng sẽ được hưởng lợi trực tiếp.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Năm 2022, mặc dù nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt được sự phục hồi, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm, tuy nhiên phần lớn các ngành kinh doanh tại Việt Nam vẫn bị tác động bởi những yếu tố bất định của kinh tế toàn cầu. Trong bối cảnh thách thức, tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần CMC đã nỗ lực không ngừng, linh hoạt thích ứng với bối cảnh biến động bằng việc đẩy mạnh mục tiêu tinh gọn, hiệu quả và hướng tới khách hàng và nâng cao năng suất. Đồng thời, thực hiện thành công việc phát triển/sáng tạo sản phẩm mới (1mx1m..) cơ cấu danh mục sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường kết hợp với các chương trình pull marketing (36 chương trình) và các hoạt động phát triển kênh phân phối như xây dựng 02 showroom lớn (Flagship), các hệ thống trên 300 showroom mini và mở rộng hệ thống nhà phân phối trên toàn quốc, tạo tiền đề tăng trưởng đột phá cho CMC trong giai đoạn tới.

Doanh thu thuần toàn Công ty đạt 2.021,54 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm và bằng 140,08% so với năm 2021. Mức tăng trưởng của CMC được đánh giá là mức tăng trưởng hàng đầu trên thị trường gạch ốp lát năm 2022 trong bối cảnh chung các doanh nghiệp cùng ngành đều bị giảm doanh thu hoặc tăng nhẹ do tác động của dịch Covid 19 cũng như ảnh hưởng của nền kinh tế vĩ mô.

Sản lượng bán hàng của CMC trong năm 2022 đạt 20,18 triệu m², bằng 119% giá trị sản lượng đạt được trong năm 2021. Năm 2022 chứng kiến lượng tăng đột biến tại nhóm gạch cao cấp – granite nhờ phát triển các dòng sản phẩm có thiết kế ấn tượng, chất lượng sản phẩm hàng đầu trong phân khúc đi kèm với giá cả cạnh tranh đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường. Bên cạnh duy trì phát triển các sản phẩm gạch, năm 2021 chứng kiến lượng tăng đột biến tại nhóm ngói, do mở rộng thị trường thêm nhiều đại lý, chất lượng ngói ổn định cũng như phát triển phụ kiện ngói đồng bộ.

Lợi nhuận trước thuế 2022 đạt 124.45 tỷ đồng, tăng 5% so với 2021. Tuy nhiên do tác động của giá nhiên liệu đầu vào tăng mạnh: Giá gas, than thời điểm nửa cuối năm tăng hơn 80% so với thời điểm đầu năm 2022, lợi nhuận thuần 2022 chỉ đạt 94,95 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm.

Tháng 9/2022 CMC đưa vào vận hành thành công Dây chuyền sản xuất số 5 tại Nhà máy 2. Đây là dây chuyền được thiết kế dành riêng cho sản xuất ngói tráng men cao cấp với công suất 5 triệu m² mỗi năm, nâng tổng công suất của toàn CMC lên 26 triệu m²/năm. Qua đó đưa công suất sản xuất ngói tráng men của CMC tăng gấp 3 lần, từ 2,5 triệu m² lên 7,5 triệu m² mỗi năm - lọt vào Top3 các NSX Ngói tráng men lớn nhất Việt Nam.

Trong năm, Công ty luôn đẩy mạnh nghiên cứu và áp dụng các hoạt động cải tiến liên tục (Kaizen) trong sản xuất, với hơn 30 đề tài Kaizen được đánh giá, triển khai với giá trị làm lợi được thẩm định tài chính đạt gần 27 tỷ đồng.

Hoạt động chuyển đổi số được nghiên cứu triển khai có trọng tâm trọng điểm: sử dụng hệ thống phê duyệt các đề xuất bằng phần mềm Base – paperless (không dùng giấy); triển khai đồng bộ hệ thống ERP trong quản trị doanh nghiệp cho tất cả các phân hệ từ sản xuất – cung ứng (mua hàng/bán hàng) – nhân sự - tài chính kế toán.

❖ Các chỉ tiêu thực hiện năm 2022 so với cùng kỳ:

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | % tăng/giảm |
|-----|----------------------|----------|----------|-------------|
| 1 | Tổng tài sản | 2.427,74 | 3.372,48 | 38,91% |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 777,55 | 871,72 | 12,11% |
| 3 | Doanh thu thuần | 1.443,10 | 2.021,54 | 40,08% |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 118,39 | 124,45 | 5,13% |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | 94,20 | 94,95 | 0,80% |

❖ Các chỉ số tài chính khác:

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2021 | Ghi chú |
|----------|---|----------|----------|---------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| | - Hệ số thanh toán ngắn hạn: | 1,24 | 1,03 | |
| | Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | | | |
| | - Hệ số thanh toán nhanh: | 0,73 | 0,49 | |
| | Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho | | | |
| | Nợ ngắn hạn | | | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| | - Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,74 | 0,68 | |
| | - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 2,87 | 2,12 | |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| | + Vòng quay hàng tồn kho | 2,87 | 2 | |
| | Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | | | |
| | + Vòng quay tổng tài sản | 0,7 | 0,8 | |
| | Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | | | |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,04 | 0,07 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,10 | 0,12 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,03 | 0,04 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,05 | 0,08 | |

3. Kế hoạch kinh doanh 2023

Trên cơ sở phân tích các yếu tố thách thức và thuận lợi của thị trường cũng như năng lực cạnh tranh của Công ty: Năm 2023 Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 2.450 tỷ đồng, tăng 21% so với thực tế năm 2022. Bên cạnh sự tăng trưởng của thị trường kênh phân phối truyền thống, CMC đặt mục tiêu tăng trưởng các mảng kinh doanh dự án và xuất khẩu tiềm năng:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | % so với năm 2023 |
|-----|--------------------------|---------|----------------|---------------|-------------------|
| 1 | Doanh thu thuần hợp nhất | Tỷ đồng | 2.021,54 | 2.450 | 121% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 94,95 | 100 | 105% |

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

❖ Hạng mục đầu tư lớn trong năm:

Thực hiện chủ trương đầu tư để CMC trở thành nhà sản xuất gạch ngói được ưa chuộng nhất Việt Nam, với danh mục sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của thị trường, cần đầu tư cải tạo các dây chuyền sản xuất hiện có, cũng như các dây chuyền/nhà máy sản xuất mới. Năm 2022 Công ty triển khai dự án đầu tư dây chuyền số 5 của nhà máy gạch số 2, nâng công suất của nhà máy số 2 lên 21 triệu m²/năm.

Dự án đã hoàn thiện và đi vào sản xuất ổn định từ cuối năm 2022, nâng tổng công suất của mảng gạch ốp lát và ngói phụ kiện toàn công ty lên 26 triệu m²/năm.

❖ Báo cáo công tác đầu tư năm 2022:

| STT | CÔNG TRÌNH | GIÁ TRỊ (tỷ đồng) | GHI CHÚ |
|-----|---|-------------------|----------------------|
| 1 | Dự án đầu tư dây chuyền số 5 | 270 | Đã hoạt động ổn định |
| 2 | Dây chuyền đóng gói tự động | 16 tỷ | Đã hoàn thành |
| 3 | Lò sấy tiên nung | 5 tỷ | Đã hoàn thành |
| 4 | Cung cấp, cải tạo dây chuyền số 4 sử dụng khí than cho lò nung và lò sấy 5 tầng | 7,5 tỷ | Đã hoàn thành |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

❖ Cổ phần

- Hiện nay đơn vị đang lưu hành là: 36.690.887 cổ phần
- Cổ phần phổ thông: 36.690.887 cổ phần
- Cổ phần chuyển nhượng tự do: 36.690.887 cổ phần

❖ Cơ cấu cổ đông

Tỷ lệ góp vốn của các cổ đông tính đến ngày 15/03/2023:

| STT | Tên tổ chức | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phiếu | Chiếm tỉ lệ (%) | Ghi chú |
|-----|------------------------------------|------------------|-------------------|-----------------|---------|
| | Tổng cổ phiếu đang lưu hành | | 36.690.887 | | |
| I | THEO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN | | | | |
| 1 | Cá nhân trong nước | 1.065 | 16.627.113 | 45,32% | |
| 2 | Cá nhân nước ngoài | 29 | 86.894 | 0,24% | |
| 3 | Tổ chức trong nước | 19 | 19.893.861 | 54,22% | |
| 4 | Tổ chức nước ngoài | 12 | 83.019 | 0,23% | |
| | Tổng cộng | 1.125 | 36.690.887 | 100,00% | |
| II | CỔ ĐÔNG LỚN | | | | |
| 1 | Công ty Cổ phần DNP Holding | 01 | 18.761.964 | 51,14% | |

❖ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Công ty cổ phần CMC tiến hành cổ phần hóa năm 2006 với vốn điều lệ là 40 tỷ đồng, tương ứng với 4.000.000 cổ phần.
- Ngày 05/11/2009 Công ty giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội, số lượng 4.000.000 cổ phần lưu hành.
- Ngày 01/10/2010 phát hành tăng vốn lệ từ 40 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, tương đương với 8.000.000 cổ phần lưu hành.
- Ngày 04/11/2010 phát hành tăng vốn lệ từ 80 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng, tương đương với 16.000.000 cổ phần lưu hành.
- Năm 2015 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 20%, tương đương với 19.199.968 cổ phiếu lưu hành.
- Năm 2016 phát hành 5% cổ phiếu ESOP cho người lao động, tương đương với 20.159.966 cổ phiếu lưu hành.
- Năm 2016 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 40%, tương đương với 28.223.903 cổ phiếu lưu hành.
- Ngày 05/10/2017 Công ty cổ phần CMC chuyển giao dịch cổ phiếu từ sàn Hà Nội sang sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 16/05/2017 phát hành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 30%, tương đương với 36.690.887 cổ phiếu lưu hành.

❖ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

❖ Các chứng khoán khác: Không

6. Tổ chức nhân sự và người lao động

❖ Danh sách Ban điều hành:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Trình độ chuyên môn | Sở hữu Cổ phần CVT | |
|----|----------------------|--------------------------------------|-----------------------------|--------------------|--------|
| | | | | Số lượng (CP) | Tỉ lệ |
| 1 | Trần Đức Huy | Chủ tịch HĐQT | Thạc sĩ quản trị kinh doanh | 0 | 0,00% |
| 2 | Vũ Thị Loan | Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc | Cử nhân Hóa | 4.070 | 0,011% |
| 3 | Nguyễn Văn Quý | Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc | Thạc sĩ Marketing | 0 | 0,00% |
| 4 | Vũ Quốc Toàn | Phó Tổng giám đốc | Kỹ sư chuyên ngành máy tính | 0 | 0,00% |
| 5 | Vũ Đức Hồ Viễn | Phó Tổng giám đốc | Cử nhân kinh tế tài chính | 0 | 0,00% |
| 6 | Nguyễn Việt Cường | Phó Tổng giám đốc | Tiến sỹ KHKT | 0 | 0,00% |
| 7 | Trần Huy Ánh | Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính | Cử nhân kinh tế | 0 | 0,00% |
| 8 | Nguyễn Thị Bình Minh | Kế toán trưởng | Cử nhân kinh tế | 0 | 0,00% |

* Ghi chú: Số liệu sở hữu cổ phần tính đến ngày 15/03/2023

❖ Những thay đổi trong ban điều hành:

Trong năm 2022 đơn vị có một số thay đổi trong ban điều hành như sau:

- Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 27/04/2022 về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc với ông Trần Đức Huy, kể từ ngày 27/04/2022.
- Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 27/04/2022 về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT với ông Trần Đức Huy, kể từ ngày 27/04/2022.
- Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 31/07/2022 về việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc với ông Đỗ Phúc Viện, kể từ ngày 01/08/2022.

❖ Cơ cấu nhân sự:

Công ty cổ phần CMC hiện tại đang có 11 phòng nghiệp vụ, 03 đơn vị sản xuất, 01 chi nhánh. Số lượng lao động đến ngày 31/12/2022 của đơn vị là 1.253 người, cụ thể như sau:

- Cán bộ quản lý từ cấp phó phòng và tương đương là: 45 người
- Khối Văn phòng: 199 người
- Chi nhánh: 12
- Nhà máy gạch CMC số 1: 221 người
- Nhà máy gạch CMC số 2: 732 người
- Xí nghiệp Bao bì: 34 người

❖ Chế độ lương thưởng phúc lợi cho người lao động:

Công ty đã xây dựng và ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương áp dụng đối với CBCNV-LĐ Công ty Cổ phần CMC theo đúng hướng dẫn của các văn bản pháp luật hiện hành.

Công ty có Quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo việc trả lương cho người lao động công bằng theo mức độ đóng góp của cá nhân và khuyến khích người lao động hăng say làm việc nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà giữa lợi ích của Công ty và người lao động.

Chính sách lương, thưởng: các chính sách lương, thưởng, trợ cấp, đóng BHXH... cho người lao động luôn được rà soát, điều chỉnh và giải quyết thỏa đáng, đảm bảo mức thu nhập cho người lao động yên tâm công tác. Năm 2022, Công ty đã xây dựng bảng lương cho các vị trí, đảm bảo mức lương tiệm cận tiên tiến với thị trường.

Chính sách đãi ngộ: Công ty đã áp dụng những chính sách đãi ngộ về cơ sở vật chất, môi trường làm việc, đào tạo và phúc lợi tốt nhằm tạo gắn kết giữa nhân viên và Công ty.

Năm 2022: thu nhập bình quân của lao động Công ty là 13 triệu đồng/người/tháng.

❖ Chính sách khác nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Hàng năm đơn vị cấp phát phương tiện trang bị cá nhân cho người lao động: quần áo bảo hộ, giày, dép, mũ, găng tay, mặt nạ phòng độc, phụ cấp sữa bồi dưỡng độc hại...tùy theo các vị trí làm việc. Huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.

Hàng năm Công ty tặng quà cho các cháu là con CBCNV-LĐ nhân dịp tết thiếu nhi, tết trung thu. Tặng quà thăm hỏi động viên các đồng chí và gia đình chính sách, các thương bệnh binh trong Công ty nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/07; Tặng quà thăm hỏi động viên các đồng chí và gia đình trong Công ty nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. Tặng quà cho lao động nữ nhân ngày 8/3, 20/10. Tặng quà (Tiền mặt) Cho CNCNV – LĐ trong Công ty nhân dịp các ngày lễ như: Tết dương lịch, lễ 30/4, 01/5, 02/9

Thăm hỏi động viên, gia đình CBCNV-LĐ khi gia đình gặp khó khăn, việc hiếu, việc hỷ theo Thỏa ước lao động của Công ty.

Người lao động nghỉ hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động của Công ty.

❖ Hoạt động đào tạo người lao động:

Các chương trình Đào tạo nội bộ: đào tạo kiến thức sản phẩm; các chương trình huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động; chương trình đào tạo xây dựng và vận hành hệ thống Kaizen/6S

Các chương trình Đào tạo Nhân viên mới: Đào tạo hội nhập, Kiến thức sản phẩm

Các chương trình Đào tạo kết hợp với chuyên gia & các đơn vị đào tạo chuyên nghiệp: Kỹ năng lãnh đạo/Quản lý, Phát triển đội ngũ, Kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng

Các chương trình Đào tạo theo yêu cầu của Cơ quan quản lý nhà nước: Các khoá huấn luyện về công tác tiền lương, cập nhật bộ luật lao động, thuế, sử dụng hoá đơn điện tử; Các khoá huấn luyện Quốc phòng An ninh và Dân quân tự vệ.

7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

❖ Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Thành phần khí thải chủ yếu là hơi nước và khí CO₂ ngoài ra có 1 lượng nhỏ SO₂, CO, N₂, NO_x. Tổng phát thải trung bình là 166.793 m³/h.

❖ Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

- Trạm khí hoá than: Trong khí hoá than có phát sinh các loại khí SO₂, H₂S, CO, N₂, H₂, CO₂ và O₂. Để tránh khí hoá xì ra gây ô nhiễm, lò khí hoá được trang bị ống xả sự cố với chiều cao 15m trong đó có lắp 1 béc đốt ở ống khói chính để đốt hết các khí hoá than xì ra ngoài trong trường hợp khởi động lò hoặc dừng lò. Ngoài ra khí hoá than trước khi lò sấy lò nung con lăn được đưa qua tháp tách lưu huỳnh (khí than di chuyển từ đáy lên đỉnh tháp gặp dung dịch hấp thụ Na₂CO₃ phun từ đỉnh tháp xuống).
- Lò Than Xích: Khí nóng được lấy trực tiếp từ lò Than Xích đưa trực tiếp vào tháp sấy phun nguyên liệu (nguyên liệu được nghiền thành hồ liệu phun từ đỉnh tháp xuống. Do trong nguyên liệu có Fenspat, nước nên một phần lớn SO₂, CO, CO₂ được hấp thụ và cuốn theo dòng nguyên liệu.
- Lò Tầng Sôi: Công nghệ tầng sôi với hệ thống xử lý khí, bụi đồng bộ, đảm bảo khí trước khi thải ra môi trường. Lò hơi tầng sôi trong quá trình cháy buồng đốt được bổ sung đá vôi để khử SO₂ sinh ra trong quá trình đốt than.

❖ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm là 714.910.358 kg.

❖ Tiêu thụ năng lượng điện:

Tiêu thụ điện trong năm của đơn vị: 72.688.938 KW

Năng lượng tiết kiệm được là do đơn vị đã áp dụng các biện pháp quản lý, giám sát định mức khoán, cải tạo tối ưu hóa các thiết bị, trình độ vận hành thiết bị của cán bộ kỹ thuật được chuyên môn hóa.

❖ Tiêu thụ nước:

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Đơn vị sử dụng nguồn nước sạch do Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ. Tổng lượng nước sử dụng trong năm là: 251.358 m³. Tỷ lệ nguồn nước tái sử dụng tuần hoàn của đơn vị là 100%

❖ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

❖ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Song song với việc thực hiện phát triển sản xuất thì đơn vị luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội, tham gia các cuộc vận động xây dựng quỹ từ thiện, ủng hộ vì người nghèo:

- Chi Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Phú Thọ: 10.000.000 đồng
- Ủng hộ hội trù thập đỏ thành phố Việt Trì: 10.000.000 đồng
- Hỗ trợ người có công với cách mạng: 10.000.000 đồng
- Ủng hộ Quỹ Nạn nhân Chất độc màu Da cam Dioxin tỉnh Phú Thọ: 5.000.000 đồng

PHẦN III: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

❖ Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Trình độ | Sở hữu cổ phần CVT (Tính đến ngày 15/03/2023) | | Ghi chú | Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác |
|-----|----------------------|-------------------------|-----------------------------|---|---------|---------------------------|---|
| | | | | Số lượng (CP) | Tỉ lệ | | |
| 1 | Ông Trần Đức Huy | Chủ tịch | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 0 | 0,00% | Bổ nhiệm ngày 27/4/2022 | - Phó Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT độc lập Công ty Cổ phần Tasco - Thành viên HĐQT độc lập Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Quý | Thành viên | Thạc sỹ Marketing | 0 | 0,00% | Bổ nhiệm ngày 27/4/2022 | |
| 3 | Bà Vũ Thị Loan | Thành viên | Cử nhân Hóa | 4.070 | 0,011 % | | |
| 4 | Ông Trần Huy Ánh | Thành viên | Cử nhân Kinh tế | 0 | 0,00% | | |
| 5 | Ông Phan Anh Tuấn | Thành viên HĐQT độc lập | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 0 | 0,00% | | |
| 6 | Ông Ngô Đức Vũ | Chủ tịch | | 0 | 0,00% | Miễn nhiệm ngày 27/4/2022 | |
| 7 | Ông Nguyễn Quang Huy | Phó Chủ tịch | | 0 | 0,00% | | |
| 8 | Ông Nguyễn Văn Hiếu | Thành viên | | 0 | 0,00% | | |
| 9 | Ông Trần Hữu Chuyền | Thành viên | | 0 | 0,00% | | |

❖ Các tiểu ban thuộc HĐQT: Đơn vị không có tiểu ban

❖ Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT bao gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập, các thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bầu và tiếp tục hoạt động theo nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT luôn đảm bảo các quy định về số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty từng thời kỳ. HĐQT chưa thành

lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được duy trì theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, được phân công cụ thể cho các thành viên để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban TGD Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số lượng các thành viên HĐQT tham gia theo quy định và đảm bảo tuân thủ trình tự thủ tục, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Trong năm 2022, HĐQT cũng đã luôn bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, linh hoạt chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc giúp Công ty vượt qua khó khăn để mở rộng phát triển

❖ Số lượng các cuộc họp trong năm của HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|---------------|------------------------------|
| 1 | Ông Ngô Đức Vũ | 5/17 | | Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 2 | Ông Nguyễn Quang Huy | 5/17 | | Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 3 | Ông Trần Đức Huy | 17/17 | 100% | |
| 4 | Ông Nguyễn Văn Hiếu | 5/17 | | Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 5 | Ông Trần Hữu Chuyên | 5/17 | | Miễn nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 6 | Ông Nguyễn Văn Quý | 12/17 | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 7 | Bà Vũ Thị Loan | 12/17 | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 8 | Ông Trần Huy Ánh | 12/17 | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 27/4/2022 |
| 9 | Ông Phan Anh Tuấn | 12/17 | 100% | Bỏ nhiệm từ ngày 27/4/2022 |

❖ Nội dung chính của các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 04/2022/NQ-HĐQT | 24/01/2022 | Thông qua việc thay đổi người đại diện pháp luật | 100% |
| 2 | 05/NQ-HĐQT | 10/02/2022 | Thông qua kết quả chào bán trái phiếu | 100% |
| 3 | 06/2022/NQ-HĐQT | 21/02/2022 | Thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 | 100% |
| 4 | 07/2022/NQ-HĐQT | 25/02/2022 | Bỏ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc CMC đối với ông Vũ Đức Hồ Viễn | 100% |
| 5 | 08/2022/NQ-HĐQT | 25/02/2022 | Bỏ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc CMC đối với ông Vũ Quốc Toàn | 100% |
| 6 | 09/NQ-HĐQT | 11/03/2022 | Điều chỉnh Nội dung điều 2 của Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty số 35/NQ-HĐQT ngày 29/10/2021 | 100% |

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|--------------------------|------------|--|-----------------|
| 7 | 10/2022/NQ-HĐQT | 27/04/2022 | Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc | 100% |
| 8 | 11/2022/NQ-HĐQT | 27/04/2022 | Bầu chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty | 100% |
| 9 | 12/2022/NQ-HĐQT | 27/04/2022 | Thay đổi chức danh người đại diện theo Pháp luật | 100% |
| 10 | 13/2022/NQ-HĐQT | 04/06/2022 | Thuê tài chính máy móc thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh | 100% |
| 11 | 14/2022/NQ-HĐQT | 30/06/2022 | Phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2022 | 100% |
| 12 | 15/2022/NQ-HĐQT | 31/07/2022 | Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc | 100% |
| 13 | 16/2022/NQ-HĐQT | 19/09/2022 | Thông qua dự án đầu tư mở rộng nhà máy gạch CMC số 2, dây chuyền sản xuất gạch Granite công suất 5 triệu m ² sản phẩm/năm. | 100% |
| 14 | 17/2022/NQ-HĐQT | 19/09/2022 | Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách Quản trị kiêm thư ký công ty Cổ phần CMC | 100% |
| 15 | 18/2022/NQ-HĐQT | 19/09/2022 | Bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách Quản trị kiêm thư ký công ty Cổ phần CMC | 100% |
| 16 | 19/2022/NQ-HĐQT | 23/09/2022 | Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản | 100% |
| 17 | 19a/2022/NQ-HĐQT | 03/10/2022 | Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần CMC | 100% |
| 18 | 20/2022/NQ-HĐQT | 11/10/2022 | Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng Quản trị | 100% |
| 19 | 22/2022/NQ-HĐQT | 01/11/2022 | Thông qua phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gạch ốp, lát granit cao cấp, gạch cotto và ngói lợp ceramic của Công ty Cổ phần CMC tại cụm công nghiệp Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ | 100% |
| 20 | 23/2022/NQ-HĐQT | 26/12/2022 | Thông qua việc Phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Dự án đầu tư mở rộng dây chuyền sản xuất gạch granite, ngói tráng men công suất 5 triệu m ² /năm thuộc Nhà máy gạch số 2 của Công ty Cổ phần CMC | 100% |
| 21 | 01/2022/QĐ-HĐQT | 29/04/2022 | Quyết định về việc sử dụng tài sản của Công ty TNHH Đầu tư và phát triển CVT làm tài sản đảm bảo và nghĩa vụ của bên thứ 3 | 100% |
| 22 | 10/2022/QĐ-HĐQT | 21/11/2022 | Quyết định về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ tại nơi làm việc | 100% |

❖ Hoạt động giám sát Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2022, mặc dù gặp nhiều khó khăn theo tình hình kinh tế chung, Ban Tổng Giám đốc và tập thể ban lãnh đạo đã không ngừng nỗ lực, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, đưa Công ty hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã ban hành trong năm 2022. Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát các nội dung sau:

- Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đầy đủ, hiệu quả.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 27/04/2022 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty để thông qua các Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2021; thông qua các phương án phân phối lợi nhuận 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022...
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2022.
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2022.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành doanh nghiệp.
- Giám sát công tác chi trả lương đối với CBCNV-LĐ.
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc đàm phán với các tổ chức tín dụng về việc giảm lãi suất vay, giãn nợ trong thời điểm được ưu đãi theo chính sách của Ngân hàng Nhà nước.
- Bên cạnh đó, HĐQT cùng Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2022.

❖ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

Với chức năng nhiệm vụ được phân công, các thành viên HĐQT đã thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm của mình và đã có những ý kiến đóng góp cho HĐQT để góp phần vào kết quả chung của Công ty như: Công tác sản xuất, bán hàng, đầu tư công nghệ mới, đánh giá tình hình thị trường, công tác quảng bá hình ảnh...

Trong năm qua các thành viên đã tham dự hoặc ủy quyền cho người dự họp HĐQT đầy đủ, đạt tỷ lệ 100% qua đó đã nói lên vai trò trách nhiệm của từng thành viên.

❖ Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự các buổi hội thảo và đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

❖ Thành viên BKS:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Sở hữu cổ phần CVT (Tính đến ngày 15/03/2023) | | Ghi chú |
|-----|------------------|----------------|--|-------|---------|
| | | | Số lượng (CP) | Tỉ lệ | |
| 1 | Phan Thùy Giang | Trưởng BKS | 0 | 0,00% | |
| 2 | Trần Đức Thanh | Thành viên BKS | 0 | 0,00% | |
| 3 | Nguyễn Hồng Oanh | Thành viên BKS | 0 | 0,00% | |

❖ Hoạt động của BKS trong năm 2022:

- BKS trong năm 2022 đã tổ chức 02 cuộc họp và tham gia tại một số cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình đầu tư xây dựng, cải tạo máy móc thiết bị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần CMC.

- Nội dung cuộc họp tập trung vào việc xem xét đánh giá tổng kết công tác giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trên cơ sở các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, xem xét công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ban lãnh đạo Công ty; kiểm điểm tình hình hoạt động của BKS.

- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2022. Xem xét việc Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán cho đơn vị, thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại trên cơ sở kết quả của kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ thông tin bất thường một cách kịp thời tới các cổ đông công ty.

- Phối hợp với các phòng chức năng trong công ty tăng cường kiểm tra giám sát các hoạt động của các đơn vị trực thuộc như chi nhánh, xí nghiệp nhằm tăng cường công tác quản lý của công ty.

- Trong năm 2022 các kiểm soát viên trong BKS đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của BKS theo điều lệ tổ chức, hoạt động của công ty cổ phần CMC và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông công ty.

- Giám sát hoạt động về việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Thực hiện thẩm định, kiểm tra báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 của Công ty sau khi đã có kết quả của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện.

- Các công việc khác theo quyết định của đại hội đồng cổ đông, quy định của điều lệ công ty và pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và BKS năm 2022

❖ Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

| Mô tả | Giá trị thực tế 2022 |
|--------------------------------|----------------------|
| Thù lao HĐQT thực chi năm 2022 | 672.000.000 VNĐ |
| Thù lao BKS thực chi năm 2022 | 0 VNĐ |

❖ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|--------------------------------------|---------------------------|--|---------------------------|--------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| I Giao dịch của người nội bộ | | | | | | | |
| 1 | Vũ Thị Loan | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | 9.102 | 0,025% | 4.070 | 0,011% | Bán |
| II Người liên quan đến nội bộ | | | | | | | |
| 1 | Vũ Đình Chuyên | Anh trai bà Vũ Thị Loan - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | 132 | 0,000% | 124 | 0,000% | Bán |

- ❖ Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có
- ❖ Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đơn vị đã tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị Công ty.

PHẦN IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần CMC (Bản photo kèm theo)
 (Chi tiết quý cổ đông có thể xem báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty trên website
<http://www.cmctiles.vn>)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN ĐỨC HUY